

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh thông tin danh sách hộ có nhu cầu hỗ trợ theo Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 09/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn cả nước;

Căn cứ Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 30/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách hộ có nhu cầu hỗ trợ theo Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 83/TTr-SĐTTG ngày 10/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh thông tin danh sách hộ có nhu cầu hỗ trợ theo Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025, tại Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh đối tượng của 06 hộ:

- 01 hộ sửa chữa nhà ở điều chỉnh từ đối tượng hộ cận nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững sang đối tượng hộ cận nghèo theo Chỉ thị số 22-CT/TU.

- 01 hộ xây mới nhà ở điều chỉnh từ đối tượng hộ nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững sang đối tượng là hộ nghèo theo Chỉ thị số 22-CT/TU.

- 01 hộ xây mới nhà ở điều chỉnh từ đối tượng hộ nghèo sang hộ cận nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- 02 hộ xây mới nhà ở điều chỉnh từ đối tượng hộ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sang đối tượng hộ nghèo theo Chỉ thị số 22-CT/TU.

- 01 hộ sửa chữa nhà ở điều chỉnh từ hộ cận nghèo sang hộ khó khăn khác về nhà ở.

2. Điều chỉnh thông tin 06 hộ (tên, năm sinh, căn cước):

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện theo quy định.

2. Giao UBND các xã có liên quan, căn cứ danh sách phê duyệt tại Quyết định này tổ chức triển khai, thực hiện.

3. Các nội dung khác giữ nguyên và thực hiện theo Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND tỉnh về phê duyệt danh sách hộ có nhu cầu hỗ trợ theo Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các xã có liên quan tại Điều 1, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các Sở: Dân tộc và Tôn giáo, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ;
- Lưu: VT, VX₁₁₂

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường

PHỤ LỤC: ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN CÁ NHÂN TẠI PHỤ LỤC KÈM THEO
QUYẾT ĐỊNH SỐ 1881/QĐ-UBND NGÀY 12/6/2025 CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

STT	Xã/ Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD/ số định danh cá nhân	Địa chỉ (Thôn/xóm/ khu phố)	Tên xã, huyện cũ	Hình thức hỗ trợ		Thuộc đối tượng										Thông tin điều chỉnh
						Xây mới	Sửa chữa	Người có công và thân nhân người có công theo Chỉ thị 22- CT/TU	Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ khó khăn về nhà ở khác theo Chỉ thị số 22- CT/TU	Chương trình MTQG Giảm nghèo		Chương trình MTQG DTTS và MN		Đề án theo QĐ số 4845/QĐ- UBND		
												Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ dân tộc thiểu số nghèo	Hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBKk, thôn ĐBKk			
I	DANH SÁCH HỘ ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN																	
1	Xã Văn Phú																	
1.1	Lữ Văn Bích	1969	038069008706	Bản Cú Tá	Xã Tam Văn, huyện Lang Chánh		1						1					Điều chỉnh đối tượng từ hộ cận nghèo thuộc CT MTQG giảm nghèo sang hộ cận nghèo theo CT 22-CT/TU
2	Xã Trung Hạ																	
2.1	Hà Văn Thế	1968	038068009140	Bản Lang	Xã Trung Hạ, huyện Quan Sơn	1						1						Điều chỉnh tên, năm sinh, số căn cước
2.2	Hà Thị Huê	1968	38168020556	Bản Lợi	Xã Trung Hạ, huyện Quan Sơn	1						1						Điều chỉnh năm sinh, số căn cước
2.3	Hà Thị Giông	1952	038152024780	Bản Lợi	Xã Trung Hạ, huyện Quan Sơn		1					1						Điều chỉnh tên
3	Xã Sơn Thủy																	
3.1	Sung Văn Di (c)	1989	038299018874	Bản Mùa Xuân	Xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn	1						1						Điều chỉnh năm sinh, căn cước

[illegible]

1.1	Lữ Văn Bích	1969	038069008706	Bản Cú Tá			1			1							
2	Xã Trung Hạ																
2.1	Hà Văn Thề	1991	038091020190	Bản Lang		1						1					
2.2	Hà Thị Huê	1965	038165027752	Bản Lợi		1						1					
2.3	Hà Thị Dơng	1952	038152024780	Bản Lợi			1					1					
3	Xã Sơn Thủy																
3.1	Sung Văn Di	1999	038099015413	Bản Mùa Xuân		1			1								
3.2	Sung Văn Chứ A	1970	038070019944	Bản Xía Nội		1			1								
4	Xã Quý Lương																
4.1	Trương Văn Thái	1995	038095017628	Thôn Ben		1							1				
5	Xã Thắng Lộc																
5.1	Nguyễn Văn Hùng	1968	038068005044	Thôn Chiềng		1						1					
6	Xã Thiên Phủ																
6.1	Hà Văn Hoài	1992	038092040928	Bản Sài		1							1				
7	Xã Trường Lâm																
7.1	Vi Thị Xăng	1955	038155017794	Đồng Lách		1			1								
8	Xã Nga An																
8.1	Mai Thị Sửu	1948	038148013796	Thôn 5			1				1						
9	Xã Thạch Lập																
9.1	Triệu Ý Mạnh	1976	038076002971	Tân Thành		1			1								